

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-PT

Ngày 30-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Hiền

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Gia Lương

2. Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2021/TLPT-HS ngày 20/5/2021 đối với bị cáo Ngô Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên bị cáo kháng cáo: **Ngô Văn D**, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm P, xã Y, huyện L, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị S; có vợ: Lê Thị Ngọc A và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương, hiện có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E, FC do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 31/8/2017. Khoảng hơn 09 giờ ngày 08/10/2020, D điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 20C-099.52 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 20R-010.43 đi từ mỏ than Bô Hạ về hướng thị trấn Bô Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh

Bắc Giang. Khi D đi vào đoạn đường tránh tỉnh lộ 242 thuộc tổ dân phố Hòa Bình, thị trấn Bồ Hạ để đi ra tỉnh lộ 292 thì D thấy phía trước cách xe của D đang điều khiển khoảng 100 m có một chiếc xe ô tô tải đang đi ngược chiều nên D giảm tốc độ khoảng 10 km/giờ và điều khiển xe ô tô đi sát về phía bên phải để tránh chiếc xe ô tô đó. Lúc này có ông Đỗ Văn Hùng, đang điều khiển xe đạp chở than đi cùng chiều ở phía trước đầu xe của D. Do D không chú ý quan sát nên phần ba đờ sóc bên phải xe ô tô đã va chạm với xe đạp của ông Hùng làm ông Hùng bị ngã ra đường. Lúc này, người lái xe tải đi ngược chiều với D chỉ tay xuống đất và nháy đèn pha tín hiệu thì D hiểu là đã có tai nạn xảy ra nên D dừng xe lại. Khi D xuống xe thì thấy ông Hùng đang trong tư thế nằm úp trên đường và bị bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô đè lên phần đùi và hông bên phải. Sau đó ông Hùng được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện, cùng ngày ông Hùng đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (phải, trái được tính theo hướng đường tỉnh lộ 292 đi ra hướng tỉnh lộ 242): Hiện trường đã bị xáo trộn do có nhiều người và phương tiện qua lại. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, bề rộng mặt đường là 5,8m. Cạnh hai bên mép đường là rãnh thoát nước, rãnh thoát nước bên trái rộng 0,7m, rãnh thoát nước bên phải rộng 0,5m. Hai bên lề đường không xác định do nhà dân đã đổ bê tông lên lề đường, tầm nhìn không bị che khuất. Điểm mốc được xác định là chân cột biển báo hiệu giao thông chỉ dẫn hướng đường, cách trực trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 20C-099.52 là 2,94m, cách trực sau bên phải của rơ moóc biển kiểm soát 20R-010.43 là 2,5m. Tại hiện trường thấy: 01 xe đạp bị đổ nghiêng phải, đầu xe hướng đi tỉnh lộ 292, đuôi xe hướng đi tỉnh lộ 242, trực trước cách mép đường bên trái là 1,25m, trực sau cách mép đường bên trái là 0,9m. Cách trực sau xe đạp vào lề đường bên trái 2,3m là tâm của khung sắt đựng than được kí hiệu (I) có kích thước (0,4x0,28x0,38) m, tâm của khung sắt cách mép đường bên trái 1,1m, cách tâm đám chất dịch màu nâu đỏ kí hiệu (1) là 1,8m. Tại vị trí trực sau của xe đạp cách 2m về hướng tỉnh lộ 242 là tâm của đám chất dịch màu nâu đỏ được kí hiệu (1) có kích thước (0,5x0,45)m, tâm đám chất dịch màu nâu đỏ cách mép đường bên trái 0,55m. Tại vị trí tâm của đám chất dịch màu nâu đỏ (1) cho đến điểm đầu của mặt lằn bánh lốp phía ngoài trực sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 20C-099.52 là vết hằn lốp mặt đường được kí hiệu (2) có kích thước (5x0,3)m, tâm đám chất dịch màu nâu đỏ (1) cách 2,15 m về hướng tỉnh lộ 242 là trực trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 20C-099.52. Xe ô tô biển kiểm soát 20C-099.52 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 20R-010.43 đang dừng đỗ tại phần đường bên trái, đầu xe hướng ra tỉnh lộ 292, đuôi xe hướng đi tỉnh lộ 242. Trực trước bên phải xe ô tô cách mép đường bên trái 0,3m. Trực sau bên phải của rơ moóc cách mép đường bên trái 0,6m. Cách trực trước bên phải xe ô tô 3,6m là tâm của đám than được kí hiệu (3) có kích thước (3x1,3)m. Tâm của đám than (3) cách mép đường bên trái 0,2m, cách trực sau bên phải rơ moóc 1,25m. Cách trực sau bên phải của xe ô tô 1,4m là tâm của khung sắt đựng than được kí hiệu (II) có kích thước (39,5x0,26x0,37)m, tâm của khung sắt đựng than (II) cách mép đường bên trái 0,6m. Tại vị trí trực trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 20C-099.52 cách 2,94m là chân cột biển báo hiệu giao thông chỉ dẫn chỉ hướng đường, chân cột biển báo hiệu giao thông

cách trục sau bên phải 2,5m. Chân phía ngoài biển báo cách mép đường trái 1m. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ chất dịch màu nâu đỏ, 01 khung sắt đựng than có bám dính tạp chất màu hồng nhạt và 01 khung sắt đựng than có bám dính tạp chất màu trắng.

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Đỗ Văn Hùng: Vùng đầu tóc hoa dâm cắt ngắn, hai mắt khép, các hố tự nhiên khô, vùng cổ phải có vết đặt KCATHETE tĩnh mạch cảnh được khâu bằng 02 mũi chỉ, mặt mu bàn tay phải có diện xây sát da kích thước (2x0,5)cm. Mặt sau khuỷu tay trái xây sát da kích thước (5,5x2)cm. Vùng thắt lưng hai bên bầm dập tổ chức và tràn máu dưới da. Vùng hố chậu phải có một vết dẫn lưu kích thước (1x0,8)cm được khâu bằng 01 mũi chỉ. Vùng hố chậu trái có hai vết dẫn lưu được cố định bằng 02 mũi chỉ. Vùng hạ vị bên hai bên có diện dập rách da kích thước (35x32)cm đã được phẫu thuật xử lý còn để lộ tổ chức gân cơ và xương vùng chậu, được khâu bằng 18 mũi chỉ. Mặt trong ngón một bàn chân trái có vết mài sát da kích thước (1,5x7,5)cm. Giải phẫu tử thi vùng bụng sinh dục qua vết thương diện dập rách da thấy: Đứt rời động mạch đùi phải được nối cố định, gãy phức tạp xương chậu và đầu trên xương đùi phải đã được cố định bằng phương tiện kết xương. Qua vết thương thấu vào khoang ổ bụng dập rách các tổ chức vùng bên sinh dục lộ một phần tổ chức ra ngoài. Không giải phẫu tử thi vùng ngực và đầu vì nguyên nhân chết đã rõ.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp: Mặt trước đầu tay nắm bên phải có vết mài sát cao su kích thước (2,5x0,5)cm. Sườn khung xe bên trái phía sau và sườn gác ba ga bên trái có vết mài sát kim loại bám dính tạp chất màu đen. Đầu bàn đạp bên phải có vết mài sát kim loại bám dính tạp chất màu trắng kích thước (2x2)cm. Đầu trục phía sau bên phải có vết mài sát kim loại bám dính tạp chất màu trắng kích thước (1,5x0,5)cm. Mặt ngoài gác ba ga bên phải phía sau có vết mài sát kim loại bám dính tạp chất màu trắng kích thước (4x0,5)cm. Mặt trên yên xe phía sau có vết mài sát cao su bám dính tạp chất màu nâu, yên xe vặn, vành theo chiều hướng từ trái qua phải. Hệ thống lái hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 20C-099.52 và rơ moóc biển kiểm soát 20R-010.43: Mặt trước góc ba đờ sóc phía trước bên phải có vết mài sát bong tróc sơn kích thước (28x12)cm. Mặt dưới góc ba đờ sóc phía trước bên phải có vết mài sát bong tróc sơn kích thước (4x1)cm. Mặt dưới ống ti ô thủy lực kích cabin ở tại vị trí gầm bên dưới góc ba đờ sóc phía trước bên phải có vết trượt sạch bụi bẩn kích thước (6x2,5)cm. Mặt ngoài bánh lốp của trục trước bên phải có vết trượt sạch bụi bẩn mài sát cao su kích thước (4x3,5)cm, tâm của vết trượt sạch bụi bẩn mài sát cao su cách đầu chữ CC 128 là 47cm. Mặt ngoài bánh lốp của trục sau bên phải trục thứ 2 có vết mài sát cao su trượt sạch bụi bẩn kích thước (21x12)cm, tâm của vết mài sát cao su trượt sạch bụi bẩn cách đầu chữ số 1200R29 là 9cm. Hệ thống lái, phanh, côn, ga, số, đồng hồ, đèn, còi, gương chiếu hậu, cần gạt nước hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận giám định số 1500/KL-KTHS ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận nguyên nhân chết của ông Đỗ Văn Hùng: Đa chấn thương: Đứt động mạch đùi, gãy phức tạp xương chậu, xương

đùi phải do tai nạn giao thông. Cơ chế hình thành thương tích: Tồn thương xây sát da, rách da và tổ chức vùng hạ vị, sinh dục, bên hai bên làm đứt động mạch đùi phải, gãy xương chậu và đầu trên xương đùi phải là do đè ép, va đập với vật tày có lực rất mạnh tạo nên.

Tại Bản kết luận giám định số 1611/KL-KTHS ngày 05/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dấu vết hằn lõm, mài sát sơn, kim loại tại bên phải ba đèn sóc trước của xe ô tô đầu kéo 20C-099.52 kéo theo rơ moóc 20R - 010.43 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát kim loại, dính chất màu ghi - hồng tại mặt ngoài khung kim loại (sọt) đựng than, kí hiệu số I khi được gắn ở bên trái giá thò hàng của xe đạp tạo nên là phù hợp. Dấu vết mài sát cao su, kim loại tại tay nắm bên phải, bàn đạp bên phải của xe đạp được hình thành do quá trình xe đạp đổ nghiêng sang phải, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên là phù hợp. Dấu vết mài trượt mặt đường màu đen kí hiệu số 2 được hình thành do quá trình xe ô tô đầu kéo 20C -099.52 kéo theo rơ moóc 20R-010.43 chuyển động, phanh rê trượt trên mặt đường tạo lên là phù hợp. Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo 20C-099.52 kéo theo rơ moóc 20R - 010.43 và xe đạp trên mặt đường tại khu vực dấu vết mảnh than vỡ ký hiệu số 3, thuộc phần đường bên trái theo hướng tỉnh lộ 292 đi tỉnh lộ 242. Không đủ điều kiện xác định tốc độ của 2 phương tiện trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định số 1480/KL-KTHS ngày 14/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 là máu người, thuộc nhóm máu B. Mẫu máu Đỗ Văn Hùng thuộc nhóm máu B.

Tại Bản kết luận giám định số 7564/C09-P4 ngày 13/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất màu hồng nhạt thu tại giỏ I gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu hồng nhạt thu tại ba đèn sóc xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 20C -099.52.

Tại Kết luận định giá tài sản số 119 ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: Chi phí sửa chữa mặt trước và mặt dưới ba đèn sóc phía trước bên phải của xe ô tô 20C -099.52 là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Chi phí sửa chữa xe đạp là 70.000 đồng (*bảy mươi nghìn đồng*).

Cơ quan điều tra đã cho D thực nghiệm lại việc va chạm với ông Hùng, kết quả: D thực hiện thuần thục các động tác va chạm xe với ông Hùng và với vị trí như D khai thì D hoàn toàn có khả năng quan sát được ông Hùng đi phía trước.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-YT ngày 23-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Ngô Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế đã xét xử và quyết định:

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt Ngô Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/4/2021, bị cáo Ngô Văn D kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Ngô Văn D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đưa người bị hại đi cấp cứu, sau đó đầu thú tại cơ quan công an, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; vợ bị cáo có bác ruột là liệt sĩ Đinh Xuân Thái hiện doa bố mẹ vợ bị cáo thờ cúng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ đang tuổi ăn học. Ngoài ra, bị cáo đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 10 triệu đồng.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Tư, anh Đỗ Xuân Trường không được Tòa án triệu tập nhưng có mặt tại phiên tòa trình bày: Nội dung trình bày của bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nội dung kháng cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn D, sửa bản án sơ thẩm và cho bị cáo được hưởng án treo.

Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Ngô Văn D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Ngô Văn D không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Bị cáo Ngô Văn D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo. Nếu bị cáo phải đi cải tạo thì gia đình bị cáo sẽ vô cùng khó khăn vì các con còn rất nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Văn D đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận để xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, đã đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/10/2020, tại đoạn đường tránh thuộc tổ dân phố Hòa Bình, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, Ngô Văn D (có giấy phép lái ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 20C-099.52 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 20R-010.43 đi từ mỏ than Bồ Hạ về hướng thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều phía trước nên xe ô tô của Ngô Văn D đã va chạm với xe đạp do Đỗ Văn Hùng điều khiển, hậu quả làm ông Hùng tử vong. Hành vi của Ngô Văn D đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Cáo trạng số 11/CT-VKS-YT ngày 23-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Ngô Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản án sơ thẩm căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ, diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Ngô Văn D thì thấy:

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam từ năm 2009 đến năm 2011. Trước phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và vợ bị cáo trình bày bác ruột của vợ bị cáo là liệt sĩ Đinh Xuân Thái, hiện do bố mẹ vợ bị cáo thờ cúng; bị cáo có 03 con nhỏ; khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã cùng người khác đưa người bị hại đi cấp cứu, sau đó bị cáo đã đầu thú tại cơ quan công an; bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại 10 triệu đồng và được đại diện của bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết tăng nặng: Ngoài các tình tiết định tội và định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo lại là lao động chính trong gia đình, có 03 con nhỏ đang tuổi ăn học. Bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây

nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, cộng đồng và xã hội.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Ngô Văn D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn D, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Ngô Văn D hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn D cho UBND xã Y, huyện L, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ngô Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Ngô Văn D đã nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số: AA/2010/0072393 ngày 22/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Y, huyện L, tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Hiền